Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1113 /KH-UBND	*Điện Biên, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp DVCTT; hoàn thành các mục tiêu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra. Qua đó, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của tỉnh, xây dựng chính quyền số và xã hội số ngày càng toàn diện.

2. Yêu cầu

Việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cần đảm bảo nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tận dụng tối đa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành trung ương và của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) một cách hiệu quả, góp phần hiện đại hóa và đơn giản hóa TTHC.

Phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Kết quả các chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong cung cấp dịch vụ công trên Hệ thống đánh giá của Cổng Dịch vụ công quốc gia

Theo kết quả đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022, tỉnh Điện Biên xếp hạng thứ 06/63 tỉnh/thành phố (61,37/100 điểm), trong đó:

- Nhóm chỉ số công khai, minh bạch đạt 7,9/18 điểm (Điểm trung bình cả nước là 6,4 điểm).

- Nhóm chỉ số tiến độ giải quyết đạt 19,3/20 điểm (Điểm trung bình cả nước là 17,6 điểm).

- Nhóm chỉ số dịch vụ công trực tuyến 6,8/12 điểm (Điểm trung bình cả nước là 3,7 điểm).

- Nhóm chỉ số thanh toán trực tuyến 3,0/10 điểm (Điểm trung bình cả nước là 2,7 điểm).

- Nhóm chỉ số số hóa hồ sơ 6,4/22 điểm (Điểm trung bình cả nước là 6,6 điểm).

2. Kết quả triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị đinh số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (sau đây gọi tắt là Hệ thống) được nâng cấp trên cơ sở hợp nhất giữa Cổng dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh tại địa chỉ https://dichvucong.dienbien.gov.vn/ để tiếp nhận, giải quyết, theo dõi, đánh giá chất lượng thực hiện TTHC, cung cấp DVCTT thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã. Hệ thống có đầy đủ tính năng theo quy định và được Bộ Công an (A05, A06) đánh giá xác nhận bảo đảm bảo mật, an ninh, an toàn thông tin hệ thống.

Đồng thời, để đẩy mạnh hiệu quả khai thác, sử dụng Hệ thống cũng như đảm bảo sự thống nhất, xuyên suốt trong hoạt động quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo như: Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Điện Biên; Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 về việc phê duyệt cấp độ và phương án bảo đảm an toàn an ninh đối với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Điện Biên...

Hiện tại, Hệ thống đang cung cấp 1.768 thủ tục hành chính được đồng bộ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, trong đó 100% TTHC đủ điều kiện và có phát sinh hồ sơ được cung cấp dưới dạng DVCTT toàn trình trên Hệ thống của tỉnh và tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong đó có 08 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giải quyết công việc, tăng tính công khai, minh bạch.

Đến nay, 100% hồ sơ TTHC do các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, giải quyết được thực hiện qua Hệ thống *(trừ những thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đang sử dụng trên các phần mềm, hệ thống của các Bộ, ngành Trung ương);* 100% hồ sơ TTHC được công khai trên Hệ thống của tỉnh và được đồng bộ, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Năm 2022, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 53%; tỷ lệ TTHC được triển khai

thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống của tỉnh đạt 100%; tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 60%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh đạt 98%, cấp huyện 49%, cấp xã 38%.

Hệ thống đã kết nối, tích hợp dùng chung Hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia và các Hệ thống, Cơ sở dữ liệu quốc gia như: Cơ sở dữ liệu quốc gia quốc gia về dân cư; Cơ sở dữ liệu quốc gia quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); Cơ sở dữ liệu quốc gia quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm xã hội Việt Nam); Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung; Hệ thống thông tin quản lý Hộ tịch (Bộ Tư pháp), Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài Chính), Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, Hệ thống dịch vụ công tập trung của Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương,... để liên thông, đồng bộ trạng thái xử lý, trả kết quả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

Ngoài ra, dữ liệu triển khai, sử dụng Hệ thống được tích hợp, đồng bộ đầy đủ, chính xác, thường xuyên, liên tục với Cổng Dịch vụ công Quốc gia để phục vụ đánh giá theo thời gian thực trên Hệ thống đánh giá về Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công (https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-index-tinhthanhpho-tonghop.html) và Hệ thống thu thập, đánh giá mức độ sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (https://emc.ngsp.gov.vn).

3. Đánh giá chung

3.1. Một số khó khăn, tồn tại, hạn chế

Thứ hạng năm 2022 tỉnh đạt cao (xếp hạng 06/63 tỉnh, thành), tuy nhiên còn nhiều nhóm chỉ tiêu, chỉ tiêu kết quả đạt thấp, rất thấp:

- Nhóm chỉ số dịch vụ công trực tuyến đạt 6,8/12 điểm.

- Nhóm chỉ số thanh toán trực tuyến đạt 3,0/10 điểm.

- Nhóm chỉ số số hóa hồ sơ đạt 6,4/22 điểm.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình thấp (33,6%).

- Tỷ lệ người dân (0,2%), tổ chức (5,8%) đăng ký tài khoản trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia thấp.

- Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến mới đạt 53%.

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến vẫn còn hạn chế (8,3%).

- Việc triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị còn chậm (đạt 68,7%);

- Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 23,7%.

- Hệ thống chưa được đồng bộ dữ liệu với một số Hệ thống của Bộ, ngành triển khai dẫn đến việc khó khăn trong quản lý, thống kê số lượng hồ sơ TTHC

như Hệ thống của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính,...

3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Cơ quan chủ trì tham mưu triển khai DVCTT có việc, có thời điểm bị động, lúng túng trong công tác tham mưu, triển khai hướng dẫn, đôn đốc chưa kịp thời.

- Một số cơ quan, địa phương chưa quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ sở trang thiết bị công nghệ thông tin để phục vụ cho việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, nhất là tại cấp xã của một số địa phương còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu (máy tính, máy in, máy quét,...)

- Còn nhiều khu vực dân cư sinh sống chưa được phủ sóng thông tin di động 3G/4G, dịch vụ internet băng rộng cố định. Người dân ở các xã vùng sâu vùng xa còn thiếu thiết bị thông minh kết nối internet; chưa có tài khoản thanh toán điện tử, chưa có kỹ năng sử dụng thiết bị thông minh, thanh toán qua tài khoản thanh toán điện tử.

- Một bộ phận người dân, doanh nghiệp còn e dè, chưa chủ động tích cực ứng dụng các tiện ích của chính quyền số, chuyển đổi số, dịch vụ đô thị thông minh, trong đó có DVCTT;

- Nhiều TTHC còn phức tạp, khó triển khai trên hệ thống điện tử.

- Thói quen dùng tiền mặt của người dân chưa thay đổi và ngại tiếp cận các sản phẩm dịch vụ hiện đại; tâm lý về vấn đề đảm bảo an ninh an toàn khi thanh toán điện tử, nhất là bộ phận dân cư tại địa bàn vùng sâu, vùng xa.

- Tỷ lệ người dân có chữ ký số còn thấp không đảm bảo điều kiện nộp hồ sơ điện tử.

- Chưa có chính sách khuyến khích người dân, tổ chức thực hiện giải quyết TTHC qua DVCTT.

- Chưa khen thưởng, động viên kịp thời đối với những cá nhân, tập thể thực hiện tốt việc cung cấp DVCTT.

- Một số tiêu chí theo dõi, đánh giá giữa Cổng dịch vụ công quốc gia và của tỉnh chưa thống nhất, đồng bộ.

- Vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân tạo tài khoản, sử dụng DVCTT chưa cao.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về DVCTT chưa đạt hiệu quả cao. Nhiều người dân, tổ chức còn chưa biết, chưa tin tưởng sử dụng DVCTT.

- Cổng Dịch vụ công trực tuyến có chức năng chưa thuận lợi cho người sử dụng; chưa có ứng dụng trên điện thoại thông minh; chưa có chatbox hỗ trợ người dân sử dụng.

III. CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Chỉ tiêu cụ thể năm 2023

- 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức DVCTT toàn trình trên Hệ thống của tỉnh và tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ TTHC đạt trên 60%.

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến (cấu hình phí, lệ phí) trên Hệ thống của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia; tối thiểu 60% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến; 30% hồ sơ thanh toán trực tuyến trên tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

- Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp tỉnh, cấp huyện, đối với cấp xã thực hiện từ ngày 01/6/2023.

- 100% hồ sơ TTHC có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương gương mẫu đi đầu đăng ký và sử dụng DVCTT đã được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia, cũng như giới thiệu, hướng dẫn cho người thân cùng thực hiện.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch này, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2023 trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Chuyển đổi số - Bộ TT&TT;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Thành Đô

Phụ lục

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1113 /KH-UBND ngày 31 / 3 /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	**Xây dựng và ban hành văn bản**			
1.1	Rà soát, lựa chọn dịch vụ công trực tuyến để ban hành chính sách giảm thời gian xử lý hồ sơ nhằm khuyến khích người dân sử dụng DVCTT (Văn bản thông báo của cơ quan, đơn vị, địa phương về việc ưu tiên giải quyết, trả kết quả sớm hạn đối với thủ tục hành chính thực hiện DVCTT)	Tháng 4/2023	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
1.2	Nghiên cứu, xây dựng trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách giảm phí, lệ phí khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến (Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC qua DVCTT trên địa bàn tỉnh)	Tháng 6/2023	Sở Tài chính	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
1.3	Xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện DVCTT trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1.4	Tham mưu, hướng dẫn đưa nội dung đánh giá kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến vào công tác đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm	Tháng 9/2023	Sở Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
1.5	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ triển khai DVCTT	Tháng 12/2023	Sở Nội vụ	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
1.6	Xây dựng, ban hành các văn bản theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
2	**Triển khai thực hiện nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến**			
2.1	Rà soát TTHC đủ điều kiện cung cấp DVCTT trên Hệ thống của tỉnh và tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông
2.2	Rà soát quy trình điện tử đảm bảo việc triển khai thực hiện DVCTT thông suốt, hiệu quả	Thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông
2.3	Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	Thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,	Sở Thông tin và Truyền thông

			thành phố	
2.4	Cấu hình tài khoản thụ hưởng, cài đặt phí, lệ phí cho các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính; đẩy mạnh hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC	Thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
2.5	Tích hợp, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia thường xuyên, liên tục, đầy đủ, chính xác	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
3	**Hoàn thiện hạ tầng, đảm bảo các điều kiện thuận lợi cho cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến**			
3.1	Rà soát, đảm bảo trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ giải quyết TTHC; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông
3.2	Tiếp tục rà soát, hiệu chỉnh Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo theo quy định và yêu cầu của chuyển đổi số, đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; triển khai tích hợp chữ ký số vào Hệ thống để người dân, doanh nghiệp thực hiện các DVCTT trên môi trường mạng.	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
3.3	Kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với các Hệ thống thông tin dùng	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

	chung, Hệ thống thông tin chuyên ngành trọng điểm của tỉnh, đồng thời kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu dùng chung của bộ, tỉnh và các Hệ thống thông tin có phạm vi quy mô từ Trung ương tới địa phương qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) tạo thuận lợi cho giao dịch điện tử giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy và cung cấp lặp lại thông tin cho các cơ quan Nhà nước			tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
3.4	Kết nối toàn diện, triệt để Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số của Bộ Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
3.5	Thúc đẩy cung cấp chữ ký số công cộng cho người dân	Thường xuyên	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số	Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
4	**Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn**			
4.1	Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ, thanh toán trực tuyến,... trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
4.2	Tập huấn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đăng ký, sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến do cơ quan nhà nước cung cấp	Thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông

4.3	Phát động phong trào hỗ trợ người dân tạo tài khoản, sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Thường xuyên	Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố
4.4	Hướng dẫn, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận của tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng DVCTT; thanh toán trực tuyến phí, lệ phí khi thực hiện TTHC thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh thiết thực, hiệu quả.			
4.4.1.	Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	Thường xuyên	Báo Điện Biên Phủ, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
4.4.2	Tuyên truyền trên kênh zalo "Kênh Hành chính công tỉnh Điện Biên"	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố
4.4.3	Tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tờ rơi, tờ gấp	Thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
4.4.4	Tuyên truyền thông qua các Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân	Thường xuyên	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh